

Số: 06/2019/QĐST- DS

Ch S, ngày 04 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2018/TLST - DS ngày 24 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Làng Kueng X N, xã HB, huyện Ch S, tỉnh G L.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Làng Kte 2, xã HB, huyện Ch S, tỉnh G L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số nợ và phương thức thanh toán: Bà Nguyễn Thị Tr công nhận còn nợ bà Hoàng Thị T số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Tr có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền gốc 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho bà Hoàng Thị T và được chia làm 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 10/3/2019 (dương lịch) trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 10/4/2019 (dương lịch) trả 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Lần 3: Vào ngày 10/5/2019 (dương lịch) trả 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí: Các bên đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% tiền án phí. Hai bên đương sự thoả thuận, bà

Nguyễn Thị T có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) = $[(20.000.000đ \times 5\%) : 2]$, để sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho bà Hoàng Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007699 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ch S, tỉnh G L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện Ch S (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Ch S (01 bản)
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu